

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

- Căn cứ vào Điều 361 và khoản 4 Điều 397; Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015.

- Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 105/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Vũ Văn Ch - sinh năm 1983

Địa chỉ: thôn B, xã EHO, huyện E'LO, tỉnh Đak Lak

2. Chị Trịnh Thị Ng - sinh năm 1987

Địa chỉ: thôn T L, xã H L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Vũ Văn Ch và chị Trịnh Thị Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn do UBND xã H L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 02/4/2010. Sau khi cưới, vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc được 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống khác biệt nhau, nên thường xuyên xảy ra xích mích cãi vã nhau, cuộc sống cứ kéo dài như vậy trong thời gian dài, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn không thể khắc phục được. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 5 năm 2021 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay anh Vũ Văn Ch và chị Trịnh Thị Ng xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp.

[2]. Về con chung: Anh Vũ Văn Ch và chị Trịnh Thị Ng xác định vợ chồng có 03 con chung, cháu đầu tên là Vũ Ngọc Q sinh ngày 11/01/2011 cháu đã mất năm 2021; cháu thứ hai là Vũ Ngọc Th sinh ngày 27/3/2012; cháu thứ ba là Vũ Văn S sinh ngày 19/01/2019. Ly hôn, vợ chồng thống nhất thỏa thuận giao cả hai cháu Vũ Ngọc Th và cháu Vũ Văn S cho chị Trịnh Thị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cũng là nguyện vọng của cháu Vũ Ngọc Th. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy việc thỏa thuận của anh Vũ Văn Ch và chị Trịnh Thị Ng về người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận sự thỏa thuận của hai bên.

[3]. Về tài sản và công nợ: Anh Vũ Văn Ch và chị Trịnh Thị Ng xác định vợ chồng có một số tài sản chung và công nợ chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Vũ Văn Ch và chị Trịnh Thị Ng mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* anh Vũ Văn Ch và chị Trịnh Thị Ng thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Vũ Văn Ch và chị Trịnh Thị Ng xác định vợ chồng có 03 con chung, cháu đầu tên là Vũ Ngọc Q sinh ngày 11/01/2011 cháu đã mất năm 2021; cháu thứ hai là Vũ Ngọc Th sinh ngày 27/3/2012; cháu thứ ba là Vũ Văn S sinh ngày 19/01/2019. Ly hôn, vợ chồng thống nhất thỏa thuận giao cả hai cháu Vũ Ngọc Th và cháu Vũ Văn S cho chị Trịnh Thị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cũng là nguyện vọng của cháu Vũ Ngọc Th. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Vũ Văn Ch được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

- *Về tài sản và công nợ:* Anh Vũ Văn Ch và chị Trịnh Thị Ng xác định vợ chồng có một số tài sản chung và công nợ chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2]. Về lệ phí: Anh Vũ Văn Ch và chị Trịnh Thị Ng mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh Ch, chị Ng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo biên lai thu

số AA/2021/0008936 ngày 23/5/2022. Chấp nhận anh Vũ Văn Ch và chị Trịnh Thị Ng đã nộp đủ.

[3]. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và Điều 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã H L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thái